TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 3 KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Dương Đình Chuyên

HỌC PHẦN: GDTC 3 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: V167

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	7		8	8		8		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7		8	9		9		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	7		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo									Bỏ
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	7		8	7		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	7		8	7		7		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	7		8	7		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	7		8	7		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	7		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7		8	7		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	7		7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	7		8	9		9		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7		8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	7		8	4		5		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	7		8	7		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	7		8	7		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	7		8	8		8		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	7		8	6		7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8		8	9		9		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	7		8	9		9		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	8		8	7		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7		8	7		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	7		8	8		8		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		8	7		7		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	7		8	7		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	7		8	8		8		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	7		8	9		9		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	8		8	9		9		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		8	8		8		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	7		8	8		8		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	7		8	8		8		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	8		8	5		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	7		8	6		7		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Dương Đình Chuyên	Dương Đình Chuyên	Hồ T. Hà Ly	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:...3...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

HỌC PHẦN: Ngữ pháp đại cương HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	7		8	6		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7		8	7		7		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	6		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	9	7		8	4 (2 lần)		3		(VT2,0P)
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	7		8	4		5		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	10	8		9	5		6		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	7		8	5		6		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	7		8	4		5		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	5		6		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7		8	5		6		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	4		5		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	7		8	3		5		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7		8	3		5		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	7		8	2		4		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	7		8	3		5		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	7		8	7		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	0	0		0	0		0		Bỏ học
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	7		8	5		6		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	7		8	6		7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	10	8		9	8		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	10	8		9	6		7		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	10	7		9	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	10	8		9	2		4		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	10	8		9	7		8		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	10	8		9	7		8		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	6	7		7	5		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	7		8	3		5		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	7		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	7		8	6		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	7		8	5		6		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	7		8	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	6		7	6		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	10	8		9	6		7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	6		8	4		5		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà									
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yên									

Ấn định danh sách lớp có: 38 (34) sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 33 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K18-115)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nguyễn Thị Hồng Phương	Lý Thị Phương	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: III KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Lê Thị Lý

HỌC PHẦN: P.P.G.D.T.A 1 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
					A1	A2						
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	7	8	8	7		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7	8	8	8		8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	8	7	8	6		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0	0	0	0		0		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	7	8	8	6		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	8	9	9	8		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	7	8	8	8		8		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	7	8	8	7		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	8	7	8	8		8		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7	8	8	8		8		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	8	7	8	5		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	7	8	8	8		8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7	8	8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	7	8	8	7		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	7	8	8	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	7	8	8	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	8	7	8	8		8		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	7	8	8	6		7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8	9	9	6		7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	7	8	8	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7	8	8	8		8		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7	8	8	5		6		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	8	7	8	6		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	7	9	8	6		7		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	7	8	8	6		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	7	8	8	7		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	7	8	8	8		8		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	7	8	8	7		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	7	8	8	6		7		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	7	8	8	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8	7	8	5		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	7	8	8	8		8		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	7	8	8	5		6		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 **Số sinh viên không được dự thi:** 1 (K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 2 **Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP** 7

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Lê Thị Lý	Lê Thị Lý	Đặng Thị Thủy	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 3 ....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phan Thị Nga

HỌC PHẦN: Tư tưởng Hồ Chí Minh .....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	8		8	1		3		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	8		9	4		6		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	8		8	5		6		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	9	8		9	0		3		VL1 KĐP
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	9		9	2		4		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	10	8		9	7		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	10	9		10	4		6		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	8		8	5		6		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	8		9	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	7		8	3		5		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	9		9	4		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8		8	3		5		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	8		8	3		5		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	9		9	3		5		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	8		8	4		5		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	9		9	4		6		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	0	0		0	0		0		ko đủ đk dự thi
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	7		8	8		8		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	8		8	5		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	7		8	7		7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	8		8	6		7		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	8	7		8	5		6		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	9		9	3		5		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	9		9	7		8		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	9		9	3		5		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	7		8	5		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	8		8	4		5		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	8		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	9		9	4		6		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		9	3		5		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	5		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8		9	7		8		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	3		5		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	9		9	1		4		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà									
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 38 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 33 Số sinh viên không được dự thi: 05

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phan Thị Nga	Lưu T. Lan	Phạm Thị Duyên	Trần Thị Sao Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: III KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Trần Tuyết Nhung

HỌC PHẦN: Tổ chức dạy học ở trường THCS HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: thi

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	7		8	8		8		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	8		9	6		7		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	6		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0		0	0		0		Cấm thi
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	7		8	6		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	7		8	7		7		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	4		5		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	7		8	4		5		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	8		8	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	8		9	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	6		7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8		8	6		7		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	8		9	4		6		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	8		9	3		5		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	7		8	3		5		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	7		8	3		5		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	8		8	5		6		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	8		8	3		5		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	8		8	5		6		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	8		8	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7		8	5		6		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	8		9	3		5		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	6		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	7		8	3		5		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	7		8	5		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	7		8	5		6		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	8		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	7		8	6		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		9	4		6		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	9	8		9	5		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	8		8	7		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	3		5		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	8		8	4		5		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32/33 Số sinh viên không được dự thi: 01 (SBD - K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: Không

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Trần Tuyết Nhung	Trần Tuyết Nhung	Nguyễn Thị Minh Thoa	Trần Thị Sao Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: II KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Trần Tuyết Nhung

HỌC PHẦN: G.D.H. đại cương HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: thi

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	8		8	8		8		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7		8	7		7		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	7		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0		0	0		0		Cấm thi
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	8		9	7		8		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	8		9	6		7		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	7		8	6		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	8		8	6		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ A	9	7		8	5		6		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	7		8	5		6		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ B	8	8		8	6		7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8		8	7		7		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	8		9	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	8		9	5		6		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	8		9	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	8		9	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	8		9	6		7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	8		9	5		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	8		8	5		6		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	7		8	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7		8	4		5		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7		8	4		5		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	6		8	5		6		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		9	5		6		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	7		8	3		5		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	7		8	4		5		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8		9	5		6		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	7		8	5		6		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	8		8	4		5		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	9	7		8	4		5		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	7		8	5		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	7		8	5		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	8		8	5		6		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yên									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32/33 Số sinh viên không được dự thi: 01 (SBD-K18-102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: không

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Trần Tuyết Nhung	Trần Tuyết Nhung	Ng Thị Minh Thuệ	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:...3...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ....Đoàn Việt Phương....

HỌC PHẦN:...Kỹ năng Nghe 3.....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:...Nghe + Viết.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	8		9	6		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	8		9	9		9		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	8		9	4		6		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0		0	0		0		Cấm Thi
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	8		9	5		6		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9		9	4		6		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	8		9	6		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	8		9	8		8		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	9		9	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	9		9	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	8		9	4		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	7		8	8		8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7		8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	8		9	6		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	8		9	70		(3)		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	8		9	7		8		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	8		9	6		7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	7		8	6		7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	9		9	8		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	8		9	7		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7		8	8		8		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	9		9	6		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	8		9	4		6		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		9	7		8		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	8		9	4		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	8		9	4		6		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8		9	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	8		9	9		9		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		9	8		8		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	8		9	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8		9	5		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	8		9	8		8		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	8		9	7		8		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi:.....32.....**Số sinh viên không được dự thi:**.....01.....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: ....Không.....**Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP**....01 < 1137.....

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Đoàn việt Phương	Đoàn việt Phương	Lê Thị Thuỳ	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 3 ...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phạm Thị Vân

HỌC PHẦN: Kỹ năng nói 3 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: nói

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	7		8	6		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	10		10	8		9		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	7		8	7		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0		0	0		0		ko đủ đk thi
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	7		8	6		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9		9	9		9		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	7		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	7		8	6		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	9		9	7		8		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	7	8		8	3		5		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	7	8		8	9		9		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	7		8	9		9		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	7		8	7		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	7		8	0		3		Vắng L1
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	7		8	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	8		8	9		9		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	7		8	3		5		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8		9	9		9		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	7		8	8		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	8	8		8	8		8		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	9		9	7		8		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	7		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		9	8		8		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	7		8	6		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	8		8	8		8		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8		9	7		8		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	8		8	8		8		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		9	9		9		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	3		5		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8		9	6		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	8		8		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	8		9	9		9		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K.18.10.2)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 01 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phạm Thị Vân	Phạm Thị Vân	Bùi Thị Thu	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:...3...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ..... Vũ Quỳnh Hoa .....

HỌC PHẦN: Kĩ năng Đọc hiểu III .....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	10		9	5		6		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	8	10		9	7		8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	8		8	6		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	8	8		8	0		3		VL
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	8		8	7		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	10		10	5		7		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	6		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	7		8	5		6		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	8		8	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	5		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	10		9	7		8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	8		8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	7		8	6		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	7		8	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	7		8	4		5		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	8		8	6		7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	7		8	5		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	9		9	6		7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	9		9	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	8	8		8	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	9		9	5		6		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	7		8	5		6		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	9		9	6		7		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	8		8	6		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	7		8	6		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	8		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	8		8	7		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	9		9	3		5		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	9		9	6		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	6		7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	9		9	6		7		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi:.....33.....**Số sinh viên không được dự thi:**.....0.....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: .....0.....**Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP**.....0.....

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Vũ Quỳnh Hoa	Vũ Quỳnh Hoa	Chu Thị Ngọc	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 3 ....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Lê Thị Thuỳ

HỌC PHẦN: kỹ năng viết 3 ....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	7		8	6		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7		8	8		8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	7		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0		0	0		0		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	7		8	5		6		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	10	9		10	6		7		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	7		8	6		7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	7		8	6		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	5		6		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7		8	5		6		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	0		(3)		23/11/1996 VPQC
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	7		8	8		8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	8		9	2		(4)		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	8		9	6		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	8		9	0		(3)		VPQC
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	8		9	5		6		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	7		8	0		(3)		VPQC
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	7		8	3		5		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8		9	5		6		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	7		8	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7		8	4		5		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7		8	7		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	7		8	3		5		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		9	5		6		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	10	8		9	6		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	7		8	2		(4)		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	7		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	8		9	7		8		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	10	9		10	8		9		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	9	8		9	4		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8		9	4		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	7		8	3		5		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	8		9	8		8		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 **Số sinh viên không được dự thi:** 01 (K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 **Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP:** 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Lê Thị Thuỳ	Lê Thị Thuỳ	Đặng Thị Thuỳ	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 – SƯ PHẠM TIẾNG ANH — KÌ: 2 ....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Trần Tuyết Nhung

HỌC PHẦN: Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên — HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: CT

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN							ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	ĐIỂM KTTX A1	A2	A3	A4	A5	A6	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	6	7					7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	8	9	7					8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	9	8					9		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	0	0	0					0		
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	7	7					7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	8	8					8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	7	7					7		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	8	7					8		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	7	6					7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	8	8					8		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7	6					7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8	8					8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	8	7					8		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	6	7					7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	9	8					8		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	8	8					8		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016									
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	7	6					7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	7	7					7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	8	6					7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	7	7					7		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	8	6					8		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7	8					8		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	7	6					7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	7	7					8		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	8	8					8		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	6	8					7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	7	8					8		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	8	7					8		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8	7					8		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	9	7	8					8		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	7	7					7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	6	7					7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	9	8					9		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC									
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly										
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương										
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến										

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32/33 Số sinh viên không được dự thi: 01 (SBD: K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 12 tháng 01 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Trần Tuyết Nhung			Trần Thị Lan Anh	